SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NAM ĐỊNH

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ: 401

ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024-2025
Môn: Lịch sử – lớp 12 THPT, GDTX
(Thời gian làm bài: 50 phút)

Đề thi khảo sát gồm 04 trang.

Họ và tên học sinh:……

Số báo danh:…….……..……

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?
A. Sự tan rã của chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc.
B. Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố.
C. Sự khủng hoảng, tan rã của Liên bang Xô viết.
D. Ảnh hưởng của Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 2. Ở Việt Nam, Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đã
A. đưa nhân dân lao động đứng lên làm chủ đất nước.
B. làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của Mỹ.
C. làm thất bại chiến lược toàn cầu của đế quốc Pháp.
D. đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 3. Ở Việt Nam, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) đã phát triển thành quả của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) vì lí do nào sau đây?
A. Chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta.
B. Thành lập chế độ dân chủ nhân dân, gây dựng cơ sở chủ nghĩa xã hội.
C. Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kháng chiến và xây dựng thành công chế độ mới.
D. Cơ sở của chế độ xã hội chủ nghĩa được gây dựng và ngày càng phát triển.

Câu 4. Ở Việt Nam, một trong những nguyên nhân dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là
A. sự chi viện tích cực của nhân dân Cu-ba.
B. sự giúp đỡ của quân Trung Hoa Dân quốc.
C. những thắng lợi phe phát xít trong chiến tranh.
D. truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy.

Câu 5. Trong các giai đoạn 1969 - 1973 và 1973 - 1975, nhân dân miền Bắc đều tiến hành
A. cải cách ruộng đất, cải tạo quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế.
B. khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội.
C. chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.
D. đấu tranh chống chính quyền Mỹ - Diệm, đòi các quyền dân chủ.

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò duy trì hòa bình, an ninh quốc tế của Liên hợp quốc?
A. Xây dựng và kí kết văn bản đảm bảo các quyền cơ bản của con người.
B. Hỗ trợ công tác xóa đói, giảm nghèo ở nhiều quốc gia thành viên.
C. Tiến hành những hoạt động thúc đẩy hợp tác quốc tế giữa các quốc gia.
D. Góp phần ngăn chặn phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt trên thế giới.

Câu 7. Một trong những điểm giống nhau giữa chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) và chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) của Mỹ ở Việt Nam là
A. có quân đội một số nước Đồng minh hỗ trợ.
B. sử dụng lực lượng quân đội Mỹ là chủ yếu.
C. có sự tham gia chiến đấu trực tiếp của quân Mỹ.
D. hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới.

Câu 8. Hội nghị toàn quốc của Đảng tháng 8 năm 1945 có tác động nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam?
A. Góp phần dẫn đến thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.
B. Kết thúc quá trình đấu tranh giành các quyền cơ bản.
C. Chấm dứt vĩnh viễn tình trạng đất nước bị chia cắt.
D. Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Câu 9. Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa.

B. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.

C. Xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế và mọi tàn dư của nó.

D. Góp phần chiến thắng phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 10. Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Nam Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Tiến hành đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội.

B. Phát triển nền kinh tế tập trung, bao cấp.

C. Tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

D. Đấu tranh chống chế độ thống trị của Mỹ - Diệm.

Câu 11. Trong những năm 1967 - 1976, ASEAN đạt được thành tựu nào sau đây?

A. Thành lập và bước đầu phát triển cơ cấu tổ chức.

B. Hoàn thành mở rộng thành viên, nâng cao vị thế.

C. Triệt để giải quyết được vấn đề an ninh khu vực.

D. Xây dựng thành công chế độ xã hội chủ nghĩa.

Câu 12. Ở Việt Nam, sự kiện nào sau đây đã mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội?

A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930).

B. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi (1975).

C. Cách mạng tháng Tám thành công (1945).

D. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi (1954).

Câu 13. Một trong những thắng lợi trên mặt trận chính trị của nhân dân miền Nam trong những năm 1969 - 1973 là

A. thành lập được chính phủ hợp pháp của nhân dân.

B. thành công trong việc cải tạo quan hệ sản xuất.

C. thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

D. hoàn thành triệt để công cuộc cải cách ruộng đất.

Câu 14. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 ở Việt Nam?

A. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

B. Góp phần dẫn đến việc kết thúc chiến tranh ở Đông Dương.

C. Trực tiếp kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp.

D. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 15. Liên hợp quốc thành lập năm 1945 nhằm mục đích nào sau đây?

A. Củng cố hệ thống thuộc địa.

B. Xoá bỏ hàng rào thuế quan.

C. Xác lập chế độ chiếm nô.

D. Thúc đẩy hợp tác quốc tế.

Câu 16. Nội dung nào sau đây là biểu hiện của trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh?

A. Nga vươn lên nắm độc quyền chi phối và lãnh đạo toàn thế giới.

B. Nhiều quốc gia cùng giải quyết những vấn đề quan trọng thế giới.

C. Nhiều liên minh quân sự được thành lập, tích cực chạy đua vũ trang.

D. Các trung tâm kinh tế, chính trị đối đầu nhau gay gắt, quyết liệt.

Câu 17. Sau Chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia trên thế giới lấy lĩnh vực nào sau đây làm trung tâm phát triển?

A. Văn hoá. **B.** Thể thao. **C.** Du lịch. **D.** Kinh tế.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Quá trình chuẩn bị lâu dài, chu đáo, chớp thời cơ khởi nghĩa.

B. Diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu, thắng lợi tương đối trọn vẹn.

C. Kết hợp sử dụng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

D. Tổng tiến công và nổi dậy bằng lực lượng quân đội chính quy.

Câu 19. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) diễn ra trong bối cảnh quốc tế thuận lợi nào sau đây?

A. Lực lượng vũ trang ba thứ quân có sự phát triển vượt bậc.

B. Hệ thống đế quốc chủ nghĩa sụp đổ trên phạm vi toàn cầu.

C. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện và tác động mạnh đến châu Á.

D. Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phát triển.

Câu 20. Một trong những bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 mà Đảng Cộng sản Việt Nam có thể vận dụng trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ hiện nay là

A. xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc.

B. tranh thủ sự viện trợ, giúp đỡ của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

C. tập trung chủ yếu vào nhiệm vụ phát triển nền văn hóa tiên tiến.

D. xây dựng lực lượng quốc phòng hùng mạnh là nhiệm vụ duy nhất.

Câu 21. Năm 1975, nhân dân Việt Nam giành thắng lợi quân sự ở

A. Tây Nguyên. **B.** Lạng Sơn. **C.** Quảng Ninh. **D.** Tây Bắc.

Câu 22. Trong những năm 1951 - 1953, quân đội nhân dân Việt Nam đã

A. giành thắng lợi trong trận Vạn Tường.

B. tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền.

C. chủ động mở nhiều chiến dịch tiến công.

D. mở cuộc phản công lớn ở căn cứ Việt Bắc.

Câu 23. Quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập ASEAN năm 1967?

A. Đan Mạch. **B.** Hà Lan. **C.** Thái Lan. **D.** Thụy Điển.

Câu 24. Văn bản nào sau đây đã tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN?

A. Hiến chương Liên hợp quốc. **B.** Hiệp ước Ba-li năm 1976.

C. Tuyên bố Cu-a-la Lăm-pơ. **D.** Tuyên ngôn Nhân quyền.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Hội nghị Trung ương lần thứ 15 đề ra nhiệm vụ cách mạng Việt Nam ở miền Nam [...] là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh,..."

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Tập 20 (1959), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.81)

a) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cách mạng miền Nam Việt Nam đóng vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

b) Nghị quyết 15 (1959) của Đảng xác định giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến.

c) Nghị quyết 15 (1959) của Đảng đã đưa cách mạng miền Nam chuyển từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.

d) Đoạn tư liệu trên đề cập đến nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

[Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ngày 13-8-1945]

"Hỡi các tướng sĩ và đội viên Quân Giải phóng Việt Nam!

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, các bạn hãy tập trung lực lượng, kíp đánh vào các đô thị và trong trận của quân địch; đánh chẹn các đường rút lui của chúng, tước võ khí của chúng! Đạp qua muôn trùng trở lực, các bạn hãy kiên quyết tiến!

Hỡi nhân dân toàn quốc!

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, đồng bào hãy đem hết tâm lực ủng hộ đạo Quân Giải phóng, sung vào bộ đội, xông ra mặt trận đánh đuổi quân thù".

(Văn kiện Đảng toàn tập (Tập 7), *Lệnh khởi nghĩa (Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa),* NXB Chính trị Quốc gia, 2001, tr.421).

a) Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc kêu gọi nhân dân ủng hộ Quân Giải phóng Việt Nam đánh đuổi quân thù.

b) Một trong những nguyên nhân dẫn tới Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là do Đảng Cộng sản Đông Dương linh hoạt chủ động tạo và chớp thời cơ.

c) Quân lệnh số 1 góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

d) Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là do vận dụng bạo lực cách mạng quần chúng trong kháng chiến trường kì.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Cộng đồng ASEAN không thay thế ASEAN mà chỉ là sự liên kết của ASEAN ở cấp độ cao hơn và sâu rộng hơn. Cộng đồng ASEAN không phải là tổ chức quốc tế mới của các quốc gia Đông Nam Á được thành lập để thay thế cho ASEAN. Cộng đồng ASEAN tiếp tục kế thừa và nâng cấp các liên kết hiện có của ASEAN lên cấp độ cao hơn và phạm vi rộng hơn nhằm đáp ứng nhu cầu hợp tác và phát triển của ASEAN cũng như của các quốc gia thành viên trong giai đoạn mới".

(Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình pháp luật Cộng đồng ASEAN*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2021, tr.35)

a) Theo đoạn tư liệu, Cộng đồng ASEAN ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu hợp tác và phát triển của ASEAN cũng như của các quốc gia thành viên trong giai đoạn mới.

b) Cộng đồng ASEAN hướng tới mục tiêu nhất thể hóa khu vực, xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, ổn định, phát triển.

c) Cộng đồng ASEAN được thành lập với ba trụ cột phản ánh quy luật tất yếu của sự hợp tác giữa các nước trong xu thế hòa hoãn Đông - Tây.

d) Cộng đồng ASEAN là một tổ chức ra đời thể hiện sự liên kết của ASEAN ở cấp độ cao hơn và thay thế ASEAN.

Câu 4. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Thời gian	**Nội dung**
Năm 1945	Tại I-an-ta (Liên Xô) đã diễn ra hội nghị giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh.
Năm 1947	Mỹ đề ra "Kế hoạch Mác-san" nhằm viện trợ cho các nước Tây Âu.
Năm 1949	Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
Năm 1972	Tổng thống Mỹ R. Ních-xơn có chuyến thăm chính thức đầu tiên tới Liên Xô.
Năm 1989	Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

a) "Kế hoạch Mác-san" được đề ra và việc thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) thể hiện sự đối đầu về quân sự giữa Mỹ và Liên Xô.

b) Chuyến thăm Liên Xô chính thức đầu tiên của Tổng thống Mỹ R. Ních-xơn phản ánh quan hệ giữa hai nước có sự cải thiện.

c) Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh chứng tỏ sự đối đầu về ý thức hệ tư tưởng chính trị không còn tồn tại.

d) Bảng thông tin trên thể hiện những sự kiện diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh.

----------HẾT---------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NAM ĐỊNH

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ: 403

ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024-2025
Môn: Lịch sử – lớp 12 THPT, GDTX
(Thời gian làm bài: 50 phút)

Đề thi khảo sát gồm 04 trang.

Họ và tên học sinh:……

Số báo danh:…….……..……

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong các giai đoạn 1969 - 1973 và 1973 - 1975, nhân dân miền Bắc đều tiến hành
A. cải cách ruộng đất, cải tạo quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế.
B. đấu tranh chống chính quyền Mỹ - Diệm, đòi các quyền dân chủ.
C. chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ.
D. khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội.

Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng đặc điểm của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?
A. Quá trình chuẩn bị lâu dài, chu đáo, chớp thời cơ khởi nghĩa.
B. Tổng tiến công và nổi dậy bằng lực lượng quân đội chính quy.
C. Kết hợp sử dụng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
D. Diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu, thắng lợi tương đối trọn vẹn.

Câu 3. Sau Chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia trên thế giới lấy lĩnh vực nào sau đây làm trung tâm phát triển?
A. Thể thao. **B.** Văn hoá. **C.** Kinh tế. **D.** Du lịch.

Câu 4. Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?
A. Cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân các nước thuộc địa.
B. Đưa Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành đảng cầm quyền.
C. Góp phần chiến thắng phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
D. Xóa bỏ chế độ quân chủ chuyên chế và mọi tàn dư của nó.

Câu 5. Quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập ASEAN năm 1967?
A. Hà Lan. **B.** Thụy Điển. **C.** Đan Mạch. **D.** Thái Lan.

Câu 6. Trong những năm 1951 - 1953, quân đội nhân dân Việt Nam đã
A. chủ động mở nhiều chiến dịch tiến công.
B. tiến hành khởi nghĩa giành chính quyền.
C. mở cuộc phản công lớn ở căn cứ Việt Bắc.
D. giành thắng lợi trong trận Vạn Tường.

Câu 7. Văn bản nào sau đây đã tuyên bố thành lập Cộng đồng ASEAN?
A. Tuyên bố Cu-a-la Lăm-pơ. **B.** Tuyên ngôn Nhân quyền.
C. Hiến chương Liên hợp quốc. **D.** Hiệp ước Ba-li năm 1976.

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 ở Việt Nam?
A. Trực tiếp kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp.
B. Giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp.
C. Góp phần dẫn đến việc kết thúc chiến tranh ở Đông Dương.
D. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 9. Liên hợp quốc thành lập năm 1945 nhằm mục đích nào sau đây?
A. Thúc đẩy hợp tác quốc tế. **B.** Củng cố hệ thống thuộc địa.
C. Xoá bỏ hàng rào thuế quan. **D.** Xác lập chế độ chiếm nô.

Câu 10. Năm 1975, nhân dân Việt Nam giành thắng lợi quân sự ở
A. Quảng Ninh. **B.** Tây Nguyên. **C.** Tây Bắc. **D.** Lạng Sơn.

Câu 11. Hội nghị toàn quốc của Đảng tháng 8 năm 1945 có tác động nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam?

A. Kết thúc quá trình đấu tranh giành các quyền cơ bản.

B. Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

C. Chấm dứt vĩnh viễn tình trạng đất nước bị chia cắt.

D. Góp phần dẫn đến thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.

Câu 12. Ở Việt Nam, Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đã

A. đưa nhân dân lao động đứng lên làm chủ đất nước.

B. làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của Mỹ.

C. đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

D. làm thất bại chiến lược toàn cầu của đế quốc Pháp.

Câu 13. Một trong những bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 mà Đảng Cộng sản Việt Nam có thể vận dụng trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ hiện nay là

A. xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc.

B. xây dựng lực lượng quốc phòng hùng mạnh là nhiệm vụ duy nhất.

C. tranh thủ sự viện trợ, giúp đỡ của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

D. tập trung chủ yếu vào nhiệm vụ phát triển nền văn hóa tiên tiến.

Câu 14. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò duy trì hòa bình, an ninh quốc tế của Liên hợp quốc?

A. Tiến hành những hoạt động thúc đẩy hợp tác quốc tế giữa các quốc gia.

B. Xây dựng và kí kết văn bản đảm bảo các quyền cơ bản của con người.

C. Góp phần ngăn chặn phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt trên thế giới.

D. Hỗ trợ công tác xóa đói, giảm nghèo ở nhiều quốc gia thành viên.

Câu 15. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 - 1954) diễn ra trong bối cảnh quốc tế thuận lợi nào sau đây?

A. Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phát triển.

B. Xu thế toàn cầu hóa xuất hiện và tác động mạnh đến châu Á.

C. Lực lượng vũ trang ba thứ quân có sự phát triển vượt bậc.

D. Hệ thống đế quốc chủ nghĩa sụp đổ trên phạm vi toàn cầu.

Câu 16. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

A. Sự khủng hoảng, tan rã của Liên bang Xô viết.

B. Ảnh hưởng của Chiến tranh thế giới thứ nhất.

C. Sự tan rã của chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc.

D. Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố.

Câu 17. Nội dung nào sau đây là biểu hiện của trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh?

A. Nga vươn lên nắm độc quyền chi phối và lãnh đạo toàn thế giới.

B. Nhiều quốc gia cùng giải quyết những vấn đề quan trọng thế giới.

C. Nhiều liên minh quân sự được thành lập, tích cực chạy đua vũ trang.

D. Các trung tâm kinh tế, chính trị đối đầu nhau gay gắt, quyết liệt.

Câu 18. Trong những năm 1967 - 1976, ASEAN đạt được thành tựu nào sau đây?

A. Xây dựng thành công chế độ xã hội chủ nghĩa.

B. Triệt để giải quyết được vấn đề an ninh khu vực.

C. Hoàn thành mở rộng thành viên, nâng cao vị thế.

D. Thành lập và bước đầu phát triển cơ cấu tổ chức.

Câu 19. Ở Việt Nam, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) đã phát triển thành quả của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) vì lí do nào sau đây?

A. Thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kháng chiến và xây dựng thành công chế độ mới.

B. Cơ sở của chế độ xã hội chủ nghĩa được gây dựng và ngày càng phát triển.

C. Chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta.

D. Thành lập chế độ dân chủ nhân dân, gây dựng cơ sở chủ nghĩa xã hội.

Câu 20. Ở Việt Nam, một trong những nguyên nhân dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

A. truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy.

B. những thắng lợi phe phát xít trong chiến tranh.

C. sự chi viện tích cực của nhân dân Cu-ba.

D. sự giúp đỡ của quân Trung Hoa Dân quốc.

Câu 21. Trong giai đoạn 1954 - 1960, nhân dân miền Nam Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

A. Đấu tranh chống chế độ thống trị của Mỹ - Diệm.

B. Tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

C. Tiến hành đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội.

D. Phát triển nền kinh tế tập trung, bao cấp.

Câu 22. Một trong những thắng lợi trên mặt trận chính trị của nhân dân miền Nam trong những năm 1969 - 1973 là

A. hoàn thành triệt để công cuộc cải cách ruộng đất.

B. thành công trong việc cải tạo quan hệ sản xuất.

C. thành lập được chính phủ hợp pháp của nhân dân.

D. thành lập Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào.

Câu 23. Một trong những điểm giống nhau giữa chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) và chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968) của Mỹ ở Việt Nam là

A. sử dụng lực lượng quân đội Mỹ là chủ yếu.

B. hình thức chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới.

C. có quân đội một số nước Đồng minh hỗ trợ.

D. có sự tham gia chiến đấu trực tiếp của quân Mỹ.

Câu 24. Ở Việt Nam, sự kiện nào sau đây đã mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội?

A. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi (1954).

B. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi (1975).

C. Cách mạng tháng Tám thành công (1945).

D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930).

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

[Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ngày 13-8-1945]

"Hỡi các tướng sĩ và đội viên Quân Giải phóng Việt Nam!

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, các bạn hãy tập trung lực lượng, kíp đánh vào các đô thị và trong trận của quân địch; đánh chẹn các đường rút lui của chúng, tước võ khí của chúng! Đạp qua muôn trùng trở lực, các bạn hãy kiên quyết tiến!

Hỡi nhân dân toàn quốc!

Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, đồng bào hãy đem hết tâm lực ủng hộ đạo Quân Giải phóng, sung vào bộ đội, xông ra mặt trận đánh đuổi quân thù".

(Văn kiện Đảng toàn tập (Tập 7), *Lệnh khởi nghĩa (Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa),* NXB Chính trị Quốc gia, 2001, tr.421).

a) Một trong những nguyên nhân dẫn tới Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là do Đảng Cộng sản Đông Dương linh hoạt chủ động tạo và chớp thời cơ.

b) Quân lệnh số 1 góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là do vận dụng bạo lực cách mạng quần chúng trong kháng chiến trường kì.

d) Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc kêu gọi nhân dân ủng hộ Quân Giải phóng Việt Nam đánh đuổi quân thù.

Câu 2. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Thời gian	Nội dung
Năm 1945	Tại I-an-ta (Liên Xô) đã diễn ra hội nghị giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh.
Năm 1947	Mỹ đề ra "Kế hoạch Mác-san" nhằm viện trợ cho các nước Tây Âu.
Năm 1949	Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV).
Năm 1972	Tổng thống Mỹ R. Ních-xơn có chuyến thăm chính thức đầu tiên tới Liên Xô.
Năm 1989	Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

a) Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh chứng tỏ sự đối đầu về ý thức hệ tư tưởng chính trị không còn tồn tại.

b) "Kế hoạch Mác-san" được đề ra và việc thành lập Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) thể hiện sự đối đầu về quân sự giữa Mỹ và Liên Xô.

c) Chuyến thăm Liên Xô chính thức đầu tiên của Tổng thống Mỹ R. Ních-xơn phản ánh quan hệ giữa hai nước có sự cải thiện.

d) Bảng thông tin trên thể hiện những sự kiện diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Hội nghị Trung ương lần thứ 15 đề ra nhiệm vụ cách mạng Việt Nam ở miền Nam [...] là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh,…"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, Tập 20 (1959), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.81)

a) Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cách mạng miền Nam Việt Nam đóng vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

b) Nghị quyết 15 (1959) của Đảng đã đưa cách mạng miền Nam chuyển từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.

c) Nghị quyết 15 (1959) của Đảng xác định giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến.

d) Đoạn tư liệu trên đề cập đến nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Cộng đồng ASEAN không thay thế ASEAN mà chỉ là sự liên kết của ASEAN ở cấp độ cao hơn và sâu rộng hơn. Cộng đồng ASEAN không phải là tổ chức quốc tế mới của các quốc gia Đông Nam Á được thành lập để thay thế cho ASEAN. Cộng đồng ASEAN tiếp tục kế thừa và nâng cấp các liên kết hiện có của ASEAN lên cấp độ cao hơn và phạm vi rộng hơn nhằm đáp ứng nhu cầu hợp tác và phát triển của ASEAN cũng như của các quốc gia thành viên trong giai đoạn mới".

(Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình pháp luật Cộng đồng ASEAN*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2021, tr.35)

a) Cộng đồng ASEAN được thành lập với ba trụ cột phản ánh quy luật tất yếu của sự hợp tác giữa các nước trong xu thế hòa hoãn Đông - Tây.

b) Cộng đồng ASEAN là một tổ chức ra đời thể hiện sự liên kết của ASEAN ở cấp độ cao hơn và thay thế ASEAN.

c) Theo đoạn tư liệu, Cộng đồng ASEAN ra đời nhằm đáp ứng nhu cầu hợp tác và phát triển của ASEAN cũng như của các quốc gia thành viên trong giai đoạn mới.

d) Cộng đồng ASEAN hướng tới mục tiêu nhất thể hóa khu vực, xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, ổn định, phát triển.

----------HẾT---------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NAM ĐỊNH

KHẢO THI SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2024-2025
HƯỚNG DẪN CHẤM
MÔN LỊCH SỬ LỚP 12

Mã đề 401

Phần I. Trắc nghiệm (6,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	**C**	**A**	**D**	**D**	**B**	**D**	**D**	**A**	**C**	**D**	**A**	**B**
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	**A**	**C**	**D**	**B**	**D**	**D**	**D**	**A**	**A**	**C**	**C**	**C**

Phần II. Phần trắc nghiệm Đúng - Sai (4,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu 1,0 điểm : đúng 01 ý được 0,1 điểm, đúng 02 ý được 0,25 điểm, đúng 03 ý được 0,5 điểm, đúng 04 ý được 1,0 điểm*

Câu	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**	**Câu**	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**
1	a)	**Đ**	**3**	a)	**Đ**
	b)	**Đ**		b)	**S**
	c)	**S**		c)	**S**
	d)	**S**		d)	**S**
2	a)	**Đ**	**4**	a)	**S**
	b)	**Đ**		b)	**Đ**
	c)	**Đ**		c)	**S**
	d)	**S**		d)	**S**

Mã đề 403

Phần I. Trắc nghiệm (6,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	**D**	**B**	**C**	**D**	**D**	**A**	**A**	**A**	**A**	**B**	**D**	**A**
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	**A**	**C**	**A**	**A**	**B**	**D**	**B**	**A**	**A**	**C**	**B**	**B**

Phần II. Phần trắc nghiệm Đúng - Sai (4,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu 1,0 điểm : đúng 01 ý được 0,1 điểm, đúng 02 ý được 0,25 điểm, đúng 03 ý được 0,5 điểm, đúng 04 ý được 1,0 điểm*

Câu	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**	**Câu**	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**
1	a)	**Đ**	**3**	a)	**Đ**
	b)	**Đ**		b)	**S**
	c)	**S**		c)	**Đ**
	d)	**Đ**		d)	**S**
2	a)	**S**	**4**	a)	**S**
	b)	**S**		b)	**S**
	c)	**Đ**		c)	**Đ**
	d)	**S**		d)	**S**

Mã đề 405

Phần I. Trắc nghiệm (6,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	**A**	**A**	**D**	**A**	**D**	**B**	**D**	**A**	**A**	**C**	**C**	**D**
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	**C**	**B**	**C**	**D**	**C**	**C**	**B**	**B**	**D**	**D**	**C**	**B**

Phần II. Phần trắc nghiệm Đúng - Sai (4,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu 1,0 điểm : đúng 01 ý được 0,1 điểm, đúng 02 ý được 0,25 điểm, đúng 03 ý được 0,5 điểm, đúng 04 ý được 1,0 điểm*

Câu	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**	**Câu**	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**
1	a)	**S**	**3**	a)	**S**
	b)	**S**		b)	**Đ**
	c)	**S**		c)	**Đ**
	d)	**Đ**		d)	**Đ**
2	a)	**Đ**	**4**	a)	**S**
	b)	**Đ**		b)	**Đ**
	c)	**S**		c)	**S**
	d)	**S**		d)	**S**

Mã đề 407

Phần I. Trắc nghiệm (6,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	**B**	**D**	**A**	**A**	**D**	**B**	**A**	**D**	**A**	**D**	**B**	**C**
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	**A**	**C**	**B**	**A**	**C**	**A**	**B**	**C**	**B**	**D**	**A**	**B**

Phần II. Phần trắc nghiệm Đúng - Sai (4,0 điểm) *Lưu ý: Mỗi câu 1,0 điểm : đúng 01 ý được 0,1 điểm, đúng 02 ý được 0,25 điểm, đúng 03 ý được 0,5 điểm, đúng 04 ý được 1,0 điểm*

Câu	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**	**Câu**	**Lệnh hỏi**	**Đáp án (Đ/S)**
1	a)	**S**	**3**	a)	**Đ**
	b)	**S**		b)	**Đ**
	c)	**S**		c)	**S**
	d)	**Đ**		d)	**Đ**
2	a)	**S**	**4**	a)	**Đ**
	b)	**S**		b)	**Đ**
	c)	**S**		c)	**S**
	d)	**Đ**		d)	**S**

----------HẾT---------